

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG - PHÁP

Ký phát hành thứ nhất

XỔ NGÀY 11 THÁNG BÁY NĂM 1936

600.000 vé, mỗi vé giá một đồng (1\$)
60 phần trăm chia cho các số trúng theo bản kê sau đây :
1 số trúng được 100.000\$
1 — 40.000
1 — 20.000
8 — 2.000
16 — 1.000
80 — 400
800 — 80
800 — 40
8.000 — 20

Các công sở mà thường công
nhưng nồng vang lâng như sô Kho
Bạc, Thương Chánh, Giấy Thép,
văn vân... và các viên chức, hào
lý, nhà thương mài cảng ít nhiều
người khác đều có bàn vé số.
Muôn biết tên những người nào
có bàn, thì đến mấy nơi thường
hay giàn yết thi; mà xem.

MÈN CHỦ TỊ

Hạn thời bán vé, khắp trong
kết lanh kỵ, thi họ trước, ché
tan, nhưng chiều ngày mồng 7
tháng 7 tây năm 1936 là thời điểm
để bắt ở Kinh đô và các tỉnh lộ,
thì các sô Kho Bạc còn bán cho
đến 4 giờ rưỡi chiều ngày mồng
8 tháng 7 tây, nhất định không
sửa đổi.

Về vụ thuỷ năm nay mong được hưởng cái ân cho phân trung

Sản mía nhạt được bóc lái vào
đời này của dân ở Thành-hà, lời
lệ chán thiệp, xin đừng như dưới:

Mấy năm nay bị nạn kinh tế, giá
thóc gạo họ quá, cảnh nông dân
đến mức sao thê thảm, cày khai không
biết bao nhiêu, nhiều nhà phải bán
cá lúa mì và nhà cửa trán bờ.
Nhà nước cũng vẫn bồi bù không
thể giảm được, vì giảm đi thời tiết
nó cách không đủ chí tiêu.

Bà hai ba năm nay có khoan thử
cho dân được lưu động một ít, là
nhà nước thương tội dân làn.
Nhưng cái ân ấy dân có được hưởng
đầu, chỉ các ông cao, phè tông, lợ
trưởng được hưởng mà thôi.

Nhà nước cao xa không thể hiểu
hết tình thế dân gian, tưởng để cái
quyền ấy cho các quan phủ, huyễn
về các lồng, lợ xít; hì ai khé khẩn
không thể liệt nó đưa trong luận
tháng 6 tháng 7, thì cho dù lại một
phần hoặc một nửa sang tháng 10.
Nhưng khi nào dân cũng bị nhiều
cách xoay xở và phải chịu. Xin lạy
kết mọi voi đền:

1. Thị dụ một đền chả số xưa và
thuỷ phải nộp là 10\$. Mực đền ngay nộp
trong tháng 5 thì họ thu 120\$ mà
trong tháng 5 thì ghi 10\$ thôi; một
đồng kia họ nói có này có khác
không biến vảo, dù người đền chả
cố biết là phải thu cũng phải chịu;
vì kia mới lời nộp thì họ nói: « Khi
đông năm nay 11\$, đưa tiền nộp đi
mà không biến lại », thì rõ nhận xong
11\$ bỏ tráp khóa lại, rồi mới đưa
biến lại trong ghi có 10\$.

2) Số thuỷ phải nộp cũng 10\$, mà
đã sang tháng 6 hoặc tháng 7 mới
nộp đền thì họ lại thu đến 12\$, nhưng
họ cũng bắt phải liệu cho được 10\$.
hoặc 11\$, nộp đền trước đó, thì họ
mới cho khẩn. Số bắt nộp trước đó
họ nhận, nhưng không cho biến lại,
đợi kia náo nhận đã 12\$ mới cho,
rồi cũng chỉ biến có 10\$, thôi,
còn 2\$ kia họ cũng bảo là về các
khoản nồng nọc và tiền lòn chủ thớt
đó, vì thuỷ đã chậm; nếu người
đền chả kêu nài thời họ lại giờ
ngon nói không nhận mấy đồng
nộp trước.

3) Người náo mới được một phần
hoặc một nửa, lời nộp, không
có biến lại nếu ai đòi cho được
biển lời tạm, thì họ cho se mò đền
bất bù làm rầy. Sau tháng 4 tháng
5, mìn mang gặt hái chưa
xong, náo ai liệu đủ ngay được; kể
được 11\$, người được nhiều, cũng
gởi cho họ, miễn họ nhận cho,
khỏi cho se mò bùi bù là quỷ, đám
nói gi đền biến lại qua và chính!

4) Nhờ ngon đe nán từ tháng
giêng đến tháng 6, lợ hàng ta hồ
còn cỏ, tuy tháng 7 mới đến mìn
lòn thổi, mà tháng 6, tháng 7, tháng 8,
còn lòn thi các ông đền các đền
chả nhận trước lòn thổi; đền chả
não cho nhận như thời đền kia
thì lại được tính nhẹ. Các ông
đền kia, náo có thiều nâm da chục,
thì rõ có mìn lòn xoay xở kia bù
vào; ngô thiều nhiều quá, không thể
xoay xở đe được thời cứ khai cho
đền chả thiều, đến tháng 10 sẽ là
vì phần thiều đền chả, tuy tháng 8
rồi, song còn thiều nâm da hào tiền
tòn là các ông chua cho biến lại mà
phải là đền chả thiều.

Mong rằng từ nay, vở vụ thuế,
chính phủ sửa lại đền sau nây.
Cùng các nhà buôn, các
nhà kinh doanh ở thành phố
Huế và các tư gia có hàng
tới và hàng đi ở gare Huế

sai lòn là ngày 3 tháng 1936, quan
Giam-đốc sở Tài-chánh Đông-dương
chiếu y cho 101 công sô Hô-ru Đông.
Pháp ký bắc hợp đồng (Mémo de gré
à gré) và sự vào-tài hàng hóa từ gare
Huế và thành phố Huế và từ gare
Hô-ru và Domrémy. Võ sự vẫn tài nay,
tôi phải điều xuồng và xe giàn
đến 250 thước đến 450 thước (linh công zinch),
trên đất một cái tháp bằng gang,
trong đại mày có xoay xe giàn, dùng
xe giàn cao để phát điện. H'ien nứa
Đến đất biển xuồng và xe giàn
phát điện, lợ, Cung cấp động
lực cần dùng.

5) Miền biển Bắc hãi có thể làm
thành đất thủy đền dung 2000 vạn
người. — Hiện công trình thời tháp
vẫn cho rất nước) rất lớn, người

Lại chuyện già lâm Phố Đoan!

• Chai lâm trống không tốt.
• Gai có dây không hót.

Ấy là câu người xưa ví với
dầu thien, dầu ác, mà có thể
dang dê chi vào sự cthiet già
và đời mới nay, nghĩa là cái
thiệt vua trống bồi bù mà ít
thấy này nay, tại ngày thấy lâu
mòn, mà cái già nó tròn đia,
không khác gì có chi bò lâm!

Mấy lâm thường thấy trên các
báo, nón già quan tham dạo diễn,
giá-thiệp cao, kiếm lam, đó là
việc già lật vật của một người.
Mới tháng trước đây có bạn
ngồi ô-tô già quan di khám bao
giá, rồi cướp bao của ông Ngọc
& Thành-hà, thi di cả túi đồng.
An này đã phát lộ, bị bắt, bị tội,
đường sốt đòn, thi ở Phú
Thoth (Bắc-kỳ) lại có bạn già
quán Phố-Doan di khám rượu!

Theo báo Đông-Pháp ra ngày
20-2-36, Nguyễn - v - Khiêm,
người làng Gia-quát, huyện Gia
Lâm (Bắc-ninh), trước có làm
linh cảnh sát ở Phúc-yên, sau
bi phạm tội bồi dích.

Ngày tháng chụp ta năm
ngày, Khiêm làm quen với
Nguyễn trung Toản và Nguyễn
trung Thiết ở phố Tân-an trong
châu Áo-lập (Phú-thọ).

Nghiết cách xoay tốn, săn có
bộ quần áo vàng, Khiêm già làm
ông Phố-Doan, còn Toản và
Thiết già làm linh, khệnh khạng
kéo nhau sang làng Thu ngay
bên chau Thành Sơn gần đây,
xung quan Đoan di khám rượu.

Muốn cho bạn tòng lý & đầy
khôi nghi kỵ. Khiêm già rờ mó
đòi ra tờ nghị định bồi dích

và dàn nhau nát, toàn chử
tay, đe lòi.

Thoát tên bạn & nhà doan
giá, ấy kéo đền nhà thủ quỹ
Chấn, khám xét trong nhà người
vườn, bếp núc rương hòm hơn
một giờ đồng hồ không thấy
gi. Sau kéo nhau vào ngồi
trong nhà, đòi thủ quỹ phải nộp
trám bao, sau rút xuống tám
chục đồng.

« Chín ngó ngòi, không biết
tiền gi, sinh nghỉ, nhưng già bộ
sự hối van xin, rồi sai lén mấy
người nhà đi tòng chánh phó
Huong hội.

Làng ép đền hỏi giấy tờ,
bọn ấy lòi ra phải ebói cái,
nhưng mà chối gì cũng không
được. Thủ là bị tóm cả ba già
tinh.

« Bực nứa báo sò », bạn già
danhh ấy có một nhíp gi là già
được sò. Bà con nén coi chừng,
mà nhứt là ở nhà quê, phải rõ
lối mượn lót của chúng.

Ngày nghỉ học nhiều quá

Theo chương trình ở các trường sau,
mỗi tuần là đền được nghỉ về ngày ché
nhất, còn ngày ché là ngày dạy, ché
tính về ngày thứ năm, thi dạy ché hán.

Tuần học vụ giáo và Nam-triều, thi các
trường, từ lớp nhỏ (Scole Primaires) trê
lớn, một có thầy ché Hán, tên các trường là
lớp đê bị tré lòn (Scole élémentaire) thi
bết hán thầy ché Hán, mà cái ngày thứ
năm ché, còn là một ngày nghỉ.

Một tuần là mà đền nghỉ mất 2 ngày, thi
một năm có nghỉ tới (2x2= 104 ngày), thi
sau ba tháng nghỉ năng (Vacances) chog
các ngày nghỉ là thường niên; tính ra
trong một năm, trè học chay cũng đe
trên ba tháng.

Dù-nguyên

Sách tàng

Ông Lê công Đắc vừa rời có xuất
bản quyền « HISTOIRE DE CLÉO-
PATRE », in khổ nhỏ, dày 29 trang,
giá 0\$10

Sách này đã dịch ra quốc văn đe
là « Mỹ nhân đê kinh ». Ông có gởi
tặng bản báo lợ quyền.

Vậy có lời cảm ơn tác giả và giới
thiệu cùng độc giả. T. D.

tôn cho các viên chức khi đê kinh
bát, tất cả nông dân đền được đền
on.

Mấy năm nay phần nhiều nhà mới
cô giao tài đền sán cũng vi đền mìn
thiến thuỷ phải đê vay nợ lót. 43,
mong nhà nước đê g tìm phương
cách với cho nông dân đền được đỡ.

Tr. Th.

(Người dân Thành-hà)

TO' NHÂN TẠO

Tu nhân tạo tu nhân tạo! một
vật mới nhập cảng sang xó là
máy nhà tắm đền, tu lụa, hàng
hàng trong xó bị nó xâm lấn, nghè
nghe sản có của ta dân phải
thất nghiệp... tưởng người minh
nghe đền cái tên tu nhân tạo a đã
sanh chán, ghê, buồn rầu vô hạn.
Tuy vậy, ghét thì ghét, buồn thì
buồn, mà mua từ mua, dùng cũ
dùng, phân đồng đê bò nghè nghiệp
cù mà mua mua mua tu nhân tạo a đê
điểm cho ché mòn lồi thè chát
it, không nói người mua hàng dùng
lại thích giá rẻ, mặc đẹp mà mua
nhau mua sắm như nước chảy
không gi ngắn được.

Trên đời cái gì cũng theo luật
chung, hòn đê, hòn thua a, tu
nhân tạo này đê chiếm phần mìn
thắng, đền ai có ghét hay buồn,
nó vẫn cù một mực tràn vào, mà
xó tu nhân tạo vào xó thất nghiệp,
cái đê điểm cho ché mòn lồi thè chát
ra sạch ché tu nhân tạo kia đi.

Các món dùng đê ché tu
nhân tạo

Nguyên liệu dùng đê ché tu
nhân tạo. — Tiêm duy 15 trong thực
vật — cái đê trên nát đất này vò
số, săn có kinh vò lện của bắc
tạo. Song đem nó mà chung
giải hòa ra nước lỏng, không phải
đê việc đê, trè dùng bài thử nước
« tu nhân tạo » và « tu nhân tạo »
đê đang giải nó, ngoài ra lòn nước
giống thành vật vò dụng.

Nhân thử dùng đê dùng giải nó
có nhiều thử khác nhau, nên thử
dùng đê ché tu nhân tạo ra chia thành 4
thứ nói dài yểu như dưới:

1) Tu nhân tạo do tiêm duy 15
đê tiêm thoan hò.

2) Tu nhân tạo dùng « đồng à » koba
với một thử hơi dùng dịch.

3) Niêm lách nhân tạo tu,

4) Tu nhân tạo bằng tiêm duy 15
thoan hò.

(Đoạn này mỗi thử nói nhiều, song
tóm ché hòa học không dịch ra
tiếng là được chỉ nói dài lược).
Nhân có mấy cách thức khống
đồng như trên, to cũng khác nhau,
đều là nguyên liệu nhiều, già
rè, song koba cũ nguyên liệu đem ché
tạo không liều liều náo, và nhân công
bao nhiêu, tinh cù vào trong, cù
sâm sả không đồng, nén to đem ban
trên thi trường già dài rè cũng
khác. (Con náu)

Biên-Danh dịch thuật

Lời cảm 1a

Chàng tôi kính lời cảm ơn các quan,
sắc Ông, sắc bà đê thân hành đến viêng
và phúng sâm hoa hép gởi thư chia boda
trong khip con, chia, em và anh chúng
tôi là ĐÀNG-VÂN-QUẾ, ĐÀNG-VÂN-QUÝ
và ĐÀNG-VÂN-NHÂN túi bi nge ze hoi
tai Cao-chi (Quảng-nam), từ trè
ngày 10-2-36. Trong khid bái túi, cù đền gò
so suối, xia các Ngài lương thư, chàng
tôi rất cảm 1a.

Al-má : TRƯỜNG-TI-THÀN
Al-phá : ĐÀNG-TRẦN-CHÂU
Al-huynh : ĐÀNG-VÂN-NAM
V : ĐÀNG-VÂN-KÝ
V : ĐÀNG-VÂN-BÌNH
Al-đi : ĐÀNG-VÂN-THIỆM
Al-đi : ĐÀNG-VÂN-TRÍ
V : ĐÀNG-VÂN-KOM

PILULES TRITONIC

Thuốc hoàn chuyên-trị
bệnh thiếu huyết và bồi
bổ sức lực

Rất cần cho:

Đàn-bà ở cù dậy.
Con gái bị huyết-bạch,
Đàn ông liệt-dương.

Những người đau sầm,
đau sot rét mồi khòi.

Rất công - hiệu

Một chai 0\$30

PHARMACIE

PHAM - DOAN - DIEM

TOURANE

Tờ trình của Quản-Lý trình
Đại-hội đồng thường niên
kỳ thứ chín, nhóm
Ngày 28 Février 1936
Thao Hội-dồng Kiêm-sát,
Tham các Ngai, đê-dóng.

Theo điều lệ Công-ty, mỗi năm
đầu có mời các Ngai đến nhóm Đại-
hội-dồng mọi lần, để duyệt sổ sách
và bàn việc Công-ty. Hôm nay là
ngày Đại-hội-dồng thường niên lần
tứ chia, được các Ngai sẵn lòng
gởi giấy ủy-quyền và dấu nhôm
đóng dán như mấy năm trước, tôi
rất lấy làm thăm cảm. Nhưng tôi lại
lấy làm buồn và nói ngay thiệt rằng
về năm 1933 vừa qua, không những
không có lời như mấy năm trên,
mà lại bị lỗ trên hai ngàn đồng bạc.
Trước kia các Ngai duyệt sổ sách
và xem báo hiệu tên, bút tên Ich,
tôi xin lược kê tinh binh định
nghiệp Công-ty trong năm 1935.

Thưa các Ngai,

Cái nệm kính tó khuôn bache nô
kéo dài mỗi ngày một bảy trăm
trọng thêm, đầu rỗng công việc cố
gắng thêm lên, mà cũng không sao
đòi lại chỗ hổng đó.

Theo mục đích Công-ty là lập
nhà in để in từ báo Tiếng-Dân và
lamin các việc in, v. v..

Về tờ báo trước kia chỉ bốn
trang, trong năm 1935, số báo ra
ngày thứ tư có thêm tờ phụ truong
lớn, sau số ra ngày thứ bảy lại có
thêm tờ phụ truong nhỏ, thế là kỵ
nào cũng phải thêm phụ truong để
cuida theo ý độc giả, mà giá báo
vẫn phải theo thời để 5000 như cũ.
Liên báo thán ở độc giả lại có phần
khô khốc hơn mấy năm trước. Từ
khi tờ báo ra phụ truong, có nhiều
người gửi thư mua và chỉ gửi báo
cho người có trả tiền trước, chờ
không dám gửi vống như mấy năm
trước.

Về việc in, già in đã phải theo
thời mà giảm bớt mà đã in cũng
không sao được số nhieu như mấy
năm trước.

Tờ báo với việc in là định nghiệp
cốt yếu, mà dân chịu phai cài ách
hưởng kính tó chí phoi, nên chỉ
phai chịu là một số khó khăn. Đầu
rỗng kế hoạch khôn sác đã thi hành
như tiết kiệm các sự tiêu phai, giám
nhiều lương và công bao từ 5% đến
20% mà cũng không kéo lại được
lại mấy, so với số tiền mấy năm trên
giảm bớt được 825\$26 (cả tiền
lương và công bao).

Về cái kbo giấy, theo tinh thê bắt
buộc, phai xuất ra một số bạc lớn
để lam, nhưng trong năm 1935 đã
khô phai trả số bạc thuê 120\$ mà
lại còn thua được số tiền cho thuê
cái nhà phia trước 60\$00.

Về tiền lời 2 năm 1927-1928. —
Trong năm 1935 phai ra cho cõ
đóng cộng số bạc 1.362\$13 là một
số nhieu hơn mấy năm trước. Või
kè tiền lời năm 1927-1928, linh một
cõ phần 20\$, tôi được 3\$19, vẫn
không bao nhiêu mà kẽ gop lại
cõ đến gần 5.000 đồng bạc; còn lời
mấy năm sau, tùy ý các Ngai quyết
dinh. (Trong số tiền lời 1927-1928
còn đó, trong cõ p kẽ cõ đóng hoặc
tiêu tiền bao, tiền in chưa gởi bao
nhéo lài, nên đê vào dépote des
actionnaires).

Sơng giá : Mme Mộng-Khanh

MUỐN ĐẸP

Một cuốn sách rất quý của các Bà các Cô, Quyền Muốn-Đẹp, chỉ
đã một cách rất dày dâu những điều cần thiết làm cho người đàn
đa trô nêu đẹp, đep một cách tông tây và mạnh mẽ.

Không làm quáng cáo riêng cho một thứ phẩm súc nào, quyền
Muốn-Đẹp nói một cách rõ ràng về những phép làm cho ngực da
tươi và nhô, chữa trung cõ, cách dâng kem và phấn, cách giữ cho
tóc được mượt, khôi rong và bết gõ, cách giữ cho mắt được
tinh, cách làm cho lông mì mọc dài và cong, cách chữa mủi hóng,
đen hay ngay, cách chă thuộc dah rắng, cách chữa hói móm,
cách giữ cho da được thơm và trắng, cách chữa sẹo, cách chữa bệnh
hói móm, cách làm cho tay trắng và mềm, chữa tay ra mồ hôi, chă
tuyết dah móng tay, chữa mua cơm ở tay.

Cuốn sách Muốn-Đẹp còn nói rõ rõ về cách làm cho vú khôi lep,
và được rõ và iron, giữ cho chân được thơm, cách xay lông thon,
cách làm gât hõa béo, lam béo hõa gât, cách xoa béo bằng tay và
bằng điện, cách tay thõa để lấy dang đep, minh tho, ngực
nõ...

Sách in rất đep, giá mỗi cuốn 1\$00

Sơng giá muôn trực tiếp với bạn hàng, nên không gởi bán ở các
hang sách. Quy Bà muôn mua, xin đến hojo viết thư cho:

INSTITUT DE BEAUTÉ VENUS

54 Rue des Teleratiers, 54 Hanoi

Ô za gởi Minh hõa giao ngõ

Huỳnh-thúc-Khang công-ty

CHUYÊN - TRẠC TẬP - CÔ CÔNG-TY VỐN 30.000

HỘI SỞ: 123 ĐƯỜNG BÔNG-BÀ - HUẾ

Đại-Hội-dồng thường niên họp ngày 23-2-36

Tinh binh định nghiệp như thê,
sự thua lỗ trong khoảng kinh 15
năm là một điều khó tránh.

Mấy năm trước có lời, Công-ty
có trich một số tiền đy phòng, tôi
bàn cùng Hội-dồng Kiêm-sát xin
chuyển qua đê bà vò số lỗ sau
được cõi vốn. Hiện Công-ty ngoại
nay cõi đóng ra, không mặc nõ ai
bao nhiêu.

Sau, tôi xin thua thiệt cùng các
Ngai cõi đóng đều nay:

Công-ty ta lỗ ra, mục đích là cõi
mở đầu cho xú Trung-ky có một tò
báo, đê báy tó nguyên vọng của
nhân dân (tò báo nào). Các Ngai cũng biết
tò là một người hõe giả, không phải
tay thương mài bay kỵ ngay rành
một kinh tó hõi ai. Vì tám lồng lín
nhiem của các Ngai, tôi ra duong
39, ngoài số tiền công tích theo luật,
mỗi năm cõi trich 5% trong tiền lời
tám lồng lín phong cấp riêng, số kỵ
tám lồng lín mười lăm đồng một giac
một xu (815\$11). Võ năm 1928, 1929
và 1930, vì có lời khâ, nên Đại-
hội-dồng cõi quyết nghị trich 10%
hay là 15% trong số lời tám lồng lín
phong bát thường, số kỵ hiện được
muoi ngan bảy trăm muoi bốn
đồng một giac hai xu (1.744\$12)
nhập với số phong cấp tám trăm
muoi lâm đồng một giac một xu
(815\$11) thành hai ngàn bảy trăm
muoi muoi chia đồng bài giac ba
xu (2.559\$23). Vì cõi chia y Công-ty
trich ra như vậy là đê phòng bị
khi hao lỗ ngay sau, nên chỉ tò
trinh ông Quản-Lý mới xin Đại-
hội-dồng dem số phong cấp và
phong đê báy vò lỗ, nõi Đại-hội-
dòng trong chuẩn thi 2.559\$23 trù
với 2.278\$38, số phong cấp, còn
du lại là hai trăm muoi đồng
tám giac năm xu (280\$85).

Võ tám lồng lín
Tinh binh của Hội-dồng Kiêm-sát
đeo tại Hội-dồng thường-niên
năm thứ chín, nhóm
Ngày 28 Février 1936

Thưa các Ngai cõi-dóng.

Hôm nay là ngày họp Đại-hội-
dòng thường-niên năm thứ chín, tại
hội sở, mà được các Ngai đến
nhóm đóng đâ, chúng tôi rất lấy
lâm thăm cảm.

Võ tinh binh định nghiệp của
Công-ty, đê cõi tò trinh của ông
Quản-Lý, chúng tôi chỉ xin kè
nhung dẽ cõi như sau này:

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

Xét các sổ sách và các bản tông
kè niêm đê thi sổ Ich là một vạn
một ngàn bốn trăm năm muoi bảy
đồng năm giac sáu xu (1.457\$38),

